

Số: ~~139~~ /BC-THCSHT

Hải Thành, ngày 06 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm 2024

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Thực hiện Văn bản số 893/GD&ĐT ngày 24/9/2024 của Phòng Giáo dục-Đào tạo Dương Kinh hướng dẫn thực hiện Quy định về công khai đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT;

Trường THCS Hải Thành báo cáo kết quả thường niên năm học 2024-2025 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên trường: THCS Hải Thành.

2. Địa chỉ:

- Tổ dân phố số 3 phường Hải Thành, Dương Kinh, Hải Phòng.
- Email: truongthcsaithanh123@gmail.com
- Trang thông tin điện tử: thcsaithanh.haiphong.edu.vn

3. Loại hình: Công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của nhà trường

4.1. Tầm nhìn:

Là nơi đáng tin cậy về chất lượng giáo dục - nơi ươm mầm những ước mơ làm chủ tương lai, luôn khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy và sáng tạo, thích ứng với thời đại mới để sẵn sàng xây dựng và bảo vệ tổ quốc

4.2. Sứ mệnh:

Xây dựng môi trường học tập kỉ cương, nề nếp, chất lượng, phát huy tính tư duy, sáng tạo, tính đoàn kết, trung thực, thân ái, khát vọng vươn lên, biết ứng xử tốt với mọi tình huống trong cuộc sống tương lai.

Xây dựng trường THCS Hải Thành trở thành một trong các trường THCS có chất lượng giáo dục luôn đứng trong tốp đầu của quận Dương Kinh. Ở đây cán bộ giáo viên, nhân viên đều làm việc tích cực, sáng tạo: là nơi học sinh lựa chọn để học tập, rèn luyện đạt kết quả cao.

4.3. Mục tiêu:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục toàn diện, có cơ sở vật chất - kỹ thuật tốt.

Phấn đấu đạt danh hiệu trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm 2028; nhà trường trở thành một trung tâm giáo dục của địa phương, phát hiện và bồi dưỡng đội ngũ học sinh giỏi, làm nòng cốt cho chất lượng mũi nhọn cho các trường THPT.

5. Quá trình hình thành và phát triển

Trường THCS Hải Thành được tách ra từ trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Hữu Cầu theo Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 20/7/1996 của UBND huyện Kiến Thụy về việc chia tách trường PTCS Nguyễn Hữu Cầu để thành lập trường tiểu học và trung học cơ sở xã Hải Thành. Đến tháng 01 năm 2008, trường được đổi tên đơn vị quản lý theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 14/1/2008 của UBND quận Dương Kinh về việc đổi tên đơn vị quản lý đối với các trường học thuộc UBND quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng thành Trường THCS Hải Thành quận Dương Kinh thành phố Hải Phòng.

Từ năm 1996-2009, trường do cô giáo Bùi Thị Muồn làm hiệu trưởng; từ năm 2009-2011, thầy giáo: Vũ Đức Thiện làm hiệu trưởng; Từ năm 2011-2014: Cô giáo: Đỗ Thị Miến – phó hiệu trưởng phụ trách; từ năm: 2014-2020, thầy giáo Nguyễn Văn Tiệp làm hiệu trưởng; Từ năm 2020- nay, cô giáo: Đặng Thị Mầu làm hiệu trưởng.

Trường THCS Hải Thành được xây dựng trên khu đất mới thuộc Tổ dân phố số 3 phường Hải Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng với tổng diện tích hơn 7348m².

Trải qua 28 năm xây dựng và phát triển (tính từ 1996 đến nay), trường THCS Hải Thành đã gặp không ít khó khăn về cơ sở vật chất, song cùng với sự phát triển và từng bước đô thị hoá của phường, nhà trường đã được sự quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đầu tư xây dựng cơ sở vật chất. Năm 2017 trường đã được công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia theo quyết định 2274/QĐ-CT ngày 31/8/2017 của Chủ tịch UBND Thành phố Hải Phòng về việc cấp Bằng công nhận trường học đạt chuẩn quốc gia; đến tháng 8/2022, trường được công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 và được công nhận trường đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Với sự cố gắng phấn đấu của đội ngũ cán bộ, giáo viên, sự ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh và học sinh, trường THCS Hải Thành đã từng bước khẳng định được uy tín, chất lượng của mình so với các trường trong quận. Từ năm 1996 đến nay, trường liên tục đạt danh hiệu trường tiên tiến; năm học 2017-2018, 2020-2021, 2021- 2022, 2022, 2023, 2023-2024, trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể Lao

động xuất sắc, năm học 2021-2022, trường được suy tôn đơn vị đầu khối THCS, được đề nghị tặng Cờ thi đua, tặng Bằng khen của UBND thành phố.

Hiện nay, trường có tổ chức chi bộ Đảng gồm 24 đảng viên, giữ vai trò hạt nhân lãnh đạo trong toàn bộ hoạt động của nhà trường, hàng năm liên tục đạt chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh. Tổ chức Công đoàn hoạt động đúng chức năng, đạt thành tích xuất sắc, luôn là tổ chức công đoàn vững mạnh: Trong nhiều năm liên tiếp được Liên đoàn lao động ngành GD quận Dương Kinh công nhận là tổ chức công đoàn vững mạnh. Các tổ chức: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh đều hoạt động tích cực, góp phần cùng nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hiện tại, trường có 32 cán bộ, giáo viên và nhân viên (hầu hết cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn, trong đó có 4% giáo viên có trình độ đạt trên chuẩn); trường có 736 học sinh chia thành 16 lớp, trên 90% học sinh trong trường xếp loại hạnh kiểm tốt và trên 80% học sinh xếp loại văn hóa khá, giỏi.

Trong 5 năm qua, nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, đầu tư về cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học như: xây mới khu nhà 3 tầng, khu phòng học. Đến năm học này trường đã có 16 phòng học, 8 phòng bộ môn, 11 phòng chức năng khác; đảm bảo các trang thiết bị, đồ dùng dạy học. Nguồn tài chính của nhà trường gồm: Ngân sách Nhà nước, học phí, nguồn huy động xã hội hóa giáo dục,... Tất cả những điều kiện trên đã đảm bảo tốt cho các hoạt động dạy - học của nhà trường.

Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ cán bộ, giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn nghiệp vụ, năng động, sáng tạo và tâm huyết với nghề, luôn đạt thành tích cao trong quản lý và giảng dạy, hàng năm, được thành phố, quận công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua, bằng khen, giấy khen

Tập thể học sinh nhà trường đạt được nhiều thành tích đáng tự hào: Từ năm học 2017-2018 đến năm học 2023- 2024, nhà trường có nhiều giải học sinh giỏi các cấp về các môn văn hóa, thực hành, kho học kỹ thuật, thi qua mạng Internet, thi đấu các môn Thể dục thể thao, văn nghệ; Chất lượng giáo dục đại trà càng ngày càng được nâng lên với tỷ lệ học sinh đạt trung bình trở lên trên 97%, tỉ lệ học sinh đỗ vào lớp 10-THPT công lập trung bình 75%. Từ mái trường này, nhiều thế hệ học sinh đã trưởng thành, trở thành những kỹ sư bác sĩ, sĩ quan công an, quân đội, nhà quản lý, nhà khoa học, nhà giáo, những công nhân lành nghề,...

6. Đại diện nhà trường:

Họ và tên: Đặng Thị Mâu

Chức vụ: Hiệu trưởng.

Điện thoại: 0912827557

Email: danghonggam70@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

a. Trường THCS Hải Thành được tách từ trường PTCS Nguyễn Hữu Cầu theo Quyết định số 160/QĐ-UB ngày 20/7/1996 của UBND huyện Kiến Thụy và được đổi tên thành trường THCS Hải Thành, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng vào năm 2008 theo QĐ số 21 ngày 17/01/2008 của UBND quận Dương Kinh.

b. Danh sách Hội đồng trường

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	GHI CHÚ
1	Đặng Thị Mâu	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Nguyễn Thị Chi	Phó Hiệu trưởng	PCT HĐ	
3	Nguyễn Văn Tặng	CTCD	Thư ký	
4	Trần Thị Vân Anh	CT UBND phường	Ủy viên	
5	Nguyễn Thị Mai	Bí thư ĐTN-TPT	Ủy viên	
6	Bùi Hữu Doanh	Tổ trưởng KHTN	Ủy viên	
7	Bùi Thu Huê	Giáo viên	Ủy viên	
8	Trần Thị Thu Thủy	Giáo viên	Ủy viên	
9	Bùi Bích Ngọc	Tổ trưởng VP	Ủy viên	
10	Vũ Thị Tuyết Anh	Ban đại diện CMHS	Ủy viên	
11	Trần Hà Phương	Học sinh 9A	Ủy viên	

c. Ban giám hiệu:

- Hiệu trưởng: Đặng Thị Mâu (QĐ điều động và bổ nhiệm: 3488/QĐ-UBND ngày 28/10/2020)

- Phó Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Chi (QĐ điều động và bổ nhiệm: Số 310/QĐ-UBND ngày 27/3/2019; QĐ bổ nhiệm lại: Số 262/QĐ-UBND ngày 05/3/2024)

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Tổng số Cán bộ, giáo viên, nhân viên: 32 người (Biên chế: 28; HĐ: 04 người).

- Trình độ chuyên môn:

+ Đạt chuẩn: $30/32 = 94\%$;

+ Trên chuẩn: $2/32 = 6\%$;

2. Đánh giá CBQL, GV theo Chuẩn nghề nghiệp

- CBQL: Loại Tốt: $2/2 đ/c = 100\%$;

- GV: Loại Tốt: $27/27 đ/c = 100\%$;

3. 100% CBQL, GV hoàn thành chương trình BDTX hàng năm theo quy định.

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Diện tích trường: 7348m².

Số điểm trường: 01.

Diện tích bình quân cho 01 HS: 9,98 m² (vượt 0,96 m²/HS).

2. Số lượng phòng:

- Phòng học: 16 phòng/16 lớp. Các phòng học đều được trang bị Tivi kết nối mạng Internet.

- Phòng học bộ môn: 4 phòng KHTN, 01 phòng Công nghệ, 01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mĩ thuật, 01 phòng Tiếng Anh, 01 phòng Tin học. (Đủ so với quy định).

- Khối hỗ trợ học tập: Thư viện, Phòng Y tế, Phòng Đoàn Đội, phòng Truyền thống,

- Khối Hành chính quản trị: Phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tài chính, Công đoàn, Hội đồng, 01 phòng GV, 01 nhà bảo vệ.

- Khối phụ trợ: 01 nhà xe GV, 01 nhà xe HS; 01 nhà vệ sinh GV, 01 nhà vệ sinh HS. (Đủ so với quy định).

- Trường có hệ thống nước sạch, đảm bảo vệ sinh để phục vụ HS.

- Hệ thống mạng LAN.

3. Số thiết bị dạy học hiện có: tận dụng đồ dùng của chương trình 2006, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học.

4. Nhà trường sử dụng bộ sách Kết nối tri thức. Danh mục Sách giáo khoa đã được công khai trên trang web nhà trường.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Trường được công nhận đạt KĐCL cấp độ 2, Chuẩn Quốc gia mức độ 1 tháng 8/2022.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2023-2024

1. Kết quả tuyển sinh :

Khối	Số lớp	Sĩ số	Trung bình
6	5	216	43,2
7	4	189	47,25
8	3	145	48,3
9	4	156	39
Toàn trường	16	706	44,1

2. Kết quả đánh giá học sinh:

- Đánh giá theo TT58 đối với lớp 9:

- Đạo đức: Tốt: 156/156 = 100 %

- Học lực: Giỏi: $74/156 = 47,44\%$; Khá: $68/156 = 43,59\%$; TB: $14/156 = 8,97\%$

* Danh hiệu: Giỏi: 74 học sinh; Tiên tiến: 68 học sinh

Đánh giá theo TT22 đối với lớp 6,7,8

- Rèn luyện: Tốt: $530/550 = 96,36\%$; Khá: $20/550 = 3,64\%$

- Học tập: Tốt: $203/550 = 36,91\%$; Khá: $263/550 = 47,82\%$; Đạt: $84/550 = 15,27\%$

* Danh hiệu: Xuất sắc: 28 học sinh; Giỏi: 175 học sinh

- Tỷ lệ Tốt nghiệp THCS, chuyển lớp: 100%;

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: 146 (không tính 10 học sinh của TT huấn luyện thể thao) đăng ký vào học các loại hình: 100%, trong đó dự thi vào THPT công lập: $118/146$ đạt tỉ lệ: $80,82\%$; Vào các loại hình khác: $28/146$ Các loại hình khác: $19,18\%$

3. Số HS hoàn thành chương trình THCS: 156.

Số HS được cấp bằng tốt nghiệp: 156.

Số HS trúng tuyển các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: 15.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Báo cáo tình hình tài chính năm học 2023 - 2024

TT	Chỉ số thống kê	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt
A	QUYẾT TOÁN THU, CHI NỢP NGÂN SÁCH		
I	Học phí		
1	Số dư năm trước chuyển sang	412.050.000	412.050.000
2	Số được cấp trong năm	124.034.000	124.034.000
3	Số chi trong năm	536.084.000	536.084.000
4	Số dư cuối năm	0	0
II	Học thêm		
1	Số dư năm trước chuyển sang	0	0
2	Tổng thu trong năm	2.553.972.000	2.553.972.000
3	Số nộp thuế thu nhập doanh nghiệp 2%	51.079.440	51.079.440
4	Số chi trong năm (98% còn lại)	2.502.892.560	2.502.892.560
5	Số dư cuối năm	0	0
III	Trông giữ xe học sinh		
1	Số dư năm trước chuyển sang	0	0
2	Tổng thu trong năm	105.060.000	105.060.000

3	Số nộp thuế GTGT, TNDN 10%	10.560.000	10.560.000
4	Số chi trong năm (90% còn lại)	94.554.000	94.554.000
5	Số dư cuối năm	0	0
VI	Nước uống học sinh		
1	Số dư năm trước chuyển sang	0	0
2	Tổng thu trong năm	62.930.000	62.930.000
3	Số chi trong năm	62.930.000	62.930.000
4	Số dư cuối năm	0	0
V	Kế hoạch nhỏ		
1	Số dư năm trước chuyển sang	0	0
2	Tổng thu trong năm	31.490.000	31.490.000
3	Số nộp cấp trên 25%	7.872.500	7.872.500
4	Số chi trong năm 75%	23.617.500	23.617.500
5	Số dư cuối năm	0	0
B	QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023	5.319.652.000	5.319.652.000
I	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.622.116.000	4.622.116.000
1	Chi thanh toán cá nhân	4.247.918.035	4.247.918.035
2	Chi Nghiệp vụ chuyên môn	359.413.965	359.413.965
3	Chi tiền khen thưởng	9.834.000	9.834.000
4	Chi mua sắm sửa chữa	4.950.000	4.950.000
II	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	697.536.000	2.697.180.000
1	Chi thanh toán cá nhân	0	0
2	Chi Nghiệp vụ chuyên môn	0	0
3	Chi miễn giảm, hỗ trợ học phí, chi phí học tập	407.086.000	407.086.000
4	Chi mua sắm sửa chữa	290.450.000	290.450.000

2. Các khoản thu năm học 2023 - 2024, dự kiến năm học 2024 -2025

2.1. Các khoản thu năm học 2023 – 2024

* Thu theo quy định:

1. Học phí: 300.000đ/tháng (Hướng dẫn liên sở số số 03/HDLS-GDDĐT-STC ngày 22/8/2023 của Liên sở: Giáo dục và Đào tạo và Tài chính về thực hiện thu và sử dụng học phí năm học 2023-2024).

2. BHYT: 680.400đ (CV số 173/BHXHDK ngày 29/8/2023 của Bảo hiểm Xã hội quận Dương Kinh/v triển khai thu BHYT học sinh sinh viên năm học 2023-2024)

3. Quỹ Đội: 45.000đ/năm.

* Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục: Hướng dẫn liên sở số số 03/HDLS-GDDĐT-STC ngày 26/9/2022 của Liên sở: Giáo dục và Đào tạo và Tài

chính về thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

1. Học thêm: 12.000đ/tiết (thực hiện thu theo tháng)
 - + Khối 6,7,8: 480.000đ/tháng (40 tiết/tháng)
 - + Khối 9: 576.000đ/tháng (48 tiết/tháng)
2. Nước uống: 10.000đ/tháng (thực hiện thu theo kì)
3. Trông giữ xe: (thực hiện thu theo tháng)
 - Xe đạp thường: 30.000đ/tháng.
 - Xe đạp điện: 50.000đ/tháng.

* **Quỹ Ban đại diện PHHS nhà trường:** do PHHS thống nhất, đóng góp trên tinh thần tự nguyện. Không vận động đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

2.2. Dự kiến năm học 2024 -2025

* **Thu theo quy định:**

1. Học phí: 92.000đ/tháng.

Căn cứ thu:

- NQ số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND Thành phố quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025.

- Hướng dẫn liên sở số 1044/HDLS-GDĐT-STC ngày 19/8/2024 của Liên sở Giáo dục và Đào tạo và Tài chính về thực hiện thu và sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025.

2. BHYT: 884.520đ/năm

Căn cứ thu:

- CV số 230/BHXH ngày 14/8/2023 của Bảo hiểm Xã hội quận Dương Kinh v/v hướng dẫn công tác thu BHYT học sinh năm học 2024-2025.

3. Quỹ Đội: 35.000đ/năm.

Căn cứ thu: Kế hoạch số 17-KH/LN triển khai phong trào “Kế hoạch nhỏ” giai đoạn 2023 - 2027.

* **Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục:**

Căn cứ thu:

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định danh mục các khoản thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về sửa đổi, bổ sung điều 3 nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Hướng dẫn Liên sở số 86/HDLS-GDDĐT-STC ngày 25/01/2024 Thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố;

1. Học thêm: 12.000đ/tiết (thực hiện thu theo tháng).

2. Nước uống: 10.000đ/tháng (thực hiện thu theo kì).

3. Trông giữ xe: (thực hiện thu theo tháng).

- Xe đạp thường: 30.000đ/tháng.

- Xe đạp điện: 50.000đ/tháng.

* **Quỹ Ban đại diện PHHS nhà trường:** do PHHS thống nhất, đóng góp trên tinh thần tự nguyện. Trích 50% về nhà trường từ quỹ chi hội các lớp. Không vận động đối với các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

3. Kết quả thực hiện chính sách hàng năm:

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Năm học 2023 -2024, trường THCS Hải Thành có 02 học sinh được miễn, giảm học phí theo quy định với tổng kinh phí hỗ trợ là 920.000 đồng và được hỗ trợ chi phí học tập là 1.500.000 đồng.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Các hoạt động chuyên môn:

1.1. Năm học 2023-2024 nhà trường đã thực hiện các chuyên đề các cấp như:

+ Cấp TP: 01 chuyên đề Đội Học và làm theo tấm gương bác Hồ

+ Cấp Quận: 01 môn Ngữ Văn 9.

+ Cấp trường: 18 chuyên đề các môn học.

- 02 dự án tham gia dự thi ý tưởng KHKT cấp quận đạt 01 giải Nhì, 01 giải

Ba.

- Tham gia SHCM cụm: 01 tiết dạy (Ngữ văn 9)

- Tham gia cuộc thi Thiết bị dạy học số lần 2: 10 sản phẩm.

1.2. Học sinh giỏi các cấp:

- **Chất lượng mũi nhọn HS giỏi:**

+ **Giải khoa học kỹ thuật:** Cấp quận: 03 giải: 1 giải nhì, 1 giải Ba, 1 giải KK

+ **Giải Toán, KH tự nhiên bằng Tiếng Anh:** Cấp quận: 05 giải: 02 giải Toán bằng Tiếng Anh 8: 1 Ba, 1 KK; 03 giải KHTN bằng Tiếng Anh: 1 Ba, 2 KK

+ **Giải các môn văn hóa lớp 9:** Cấp quận: 33 giải: 4 giải nhất, 14 giải nhì; 7 giải ba, 8 giải KK; cấp thành phố: 10 giải: 01 giải nhất (Đào Kim Bảo Ngọc-9A môn Văn), 01 giải nhì (Nguyễn Như Quỳnh-9A môn Văn); 04 giải ba: 04 giải khuyến khích

+ **Giải các môn văn hóa lớp 6,7,8:** Cấp quận: 30 giải (nhất: 09 giải; Nhì: 20 giải; Ba: 14 giải, KK: 27 giải)

+ **Giải các cuộc thi trên mạng Internet:** 01 giải Bạc cấp quốc gia cuộc thi Olympic Tiếng Anh (Trần Hải Bình - 9A); 01 giải Khuyến khích cấp Quốc gia, 13 giải khuyến khích cấp thành phố cuộc thi Violympic Toán (Ngô Hoàng Bảo Trân-7A1)

+ **Các cuộc thi khác:** 01 giải khuyến khích cấp thành phố cuộc thi kể chuyện theo sách với chủ đề: “ Sách và khát vọng tương lai” (Minh Anh – lớp 6A1); 01 giải Ba cuộc thi vẽ tranh theo chủ đề Sách báo 2024 cấp thành phố (Phan Mai Ngọc Ánh – 6A1); 02 giải Ba Hội thi Sơn ca cấp quận; 01 giải Ba, 03 giải khuyến khích cá nhân; 01 giải Ba toàn đoàn giải Việt dã cấp quận; 02 giải nhất, 07 giải Nhì môn Nhảy xa; 01 giải nhất, 01 giải Nhì, 04 giải Ba môn chạy ngắn, 01 giải Ba môn Cờ vua Hội khỏe Phù Đổng cấp quận; 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba giải chạy S-Race thành phố Hải Phòng năm 2023;

- 02 học sinh nữ lớp 8B,C: Nguyễn Thị Ngọc, Nguyễn Hải Giang tham gia thi môn kéo co Hội khỏe Phù Đổng toàn Quốc tại Thái Nguyên: Đạt Huy chương Đồng.

2. Hoạt động Đoàn Đội, ngoại khóa

Hoạt động NGLL được thực hiện nghiêm túc, có sự chuẩn bị chu đáo của thầy, trò mang tính giáo dục cao. Đa dạng về hình thức hoạt động...góp phần giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Tổ chức “Vui Tết Trung thu” (tháng 9/2023) tặng 5 suất quà trị giá 1 triệu đồng.

- Tổ chức Đại hội Chi đội, Liên đội (10/2023).

- Tổ chức cuộc thi “Cây yêu thương”...chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.

- Tổ chức cuộc thi “Viết những kỉ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường” chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường và tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố.

- Mua tấm tre nhân đạo ủng hộ Người mù quận Dương Kinh, Hội người mù thành phố số tiền: 6.160.000đ

- Giao lưu với trung tâm thấp sáng ước mơ, ủng hộ với số tiền là 7.273.000đ.

- Tổ chức chương trình Tiếp lửa truyền thống, giao lưu với các lão thành cách mạng kể chuyện lịch sử, học sinh ủng hộ 5.000.000đ

- Phát động phong trào tuần học tốt, tháng học tốt và tổ chức chương trình văn nghệ nhằm chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. Phát động phong trào “Đôi bạn cùng tiến” .

- Tổ chức cho các em đội viên, thiếu nhi đến với địa chỉ đỏ. (Lăng Hồ Chủ tịch, Bảo tàng Hồ Chí Minh)

- Triển khai Phong trào “Kế hoạch nhỏ” năm học 2023 - 2024. (tháng 12/2023)

- Tổ chức sinh hoạt hàng tuần chủ đề “Mỗi tuần một câu chuyện đẹp, một cuốn sách hay, một tấm gương sáng”.

- Tổ chức Hội thi Vẽ tranh với chủ đề Chiếc ô tô mơ ước.

- Tham gia thi sơn ca cấp quận đạt 2 giải B

- Liên hoan ca, múa, nhạc hè 2023: 01 giải xuất sắc.

- Tổ chức chuyên đề cấp quận : “ Tụ hào truyền thống quê hương”

- Tổ chức “Hội thi Khéo tay, hay làm” chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3

- Tổ chức nuôi lợn siêu trọng, tặng quà hs nghèo vượt khó tổng số tiền: 9.079.000đ. Tặng 26 suất quà Tết cho HS nghèo với tổng số tiền: 7.800.000đ

- Tổ chức Kết nạp đoàn cho 24 đoàn viên.

Bên cạnh đó Liên đội tham gia các cuộc thi: Suru tầm tem bưu chính nộp 21 bài, Cuộc thi Vươn cao ước mơ: 2 clip, Tham gia sân chơi Đồng diễn Thiếu nhi vui khỏe Tiến bước lên đoàn, Cây bút hồng tổng 45 bài, tham gia cuộc thi UPU: 97 bài, tham gia cuộc thi Tin học trẻ...

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

- Làm tốt công tác chính trị tư tưởng, thường xuyên phổ biến, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho công chức về chủ trương, đường lối của Đảng,

chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định, nội quy của ngành, của cơ quan tại các cuộc sinh hoạt Chi bộ và sinh hoạt chuyên môn.

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể

- Chi bộ nhà trường luôn xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu. Chi bộ tăng cường công tác kiểm tra giám sát, kiểm tra đảng viên thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; chấp hành chỉ thị, nghị quyết, đường lối, chính sách của Đảng; phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, đoàn kết nội bộ. Thu nộp đóng đảng phí đầy đủ, thực hiện nghiêm Quy định số 47-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm và Nghị quyết TW4 về cam kết không vi phạm 27 biểu hiện suy thoái thuộc 3 nhóm: tư tưởng - đạo đức - lối sống và những diễn biến "Tự diễn biến, tự chuyên hóa" trong nội bộ Chi bộ. Trong năm học 2023-2024. Chi bộ được xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ năm 2023.

- Lãnh đạo tổ chức công đoàn thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ công đoàn. Không ngừng củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động làm cho Công đoàn cơ quan thực sự là các tổ chức tin cậy của cán bộ, công chức, là lực lượng nòng cốt, xung kích của Đảng.

- Chỉ đạo thực hiện tốt chương trình công tác Đội, thực hiện chủ đề năm học do HĐĐ Trung ương phát động, xem đây là hoạt động hữu hiệu trong công tác giáo dục truyền thống, đạo đức, nhân cách tốt, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Năm học 2023-2024 Liên đội THCS Hải Thành đề nghị tặng Bằng khen của Thành đoàn Hải Phòng.

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Thị Mâu

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT (b/c);
- Trang Web trường;
- Lưu VT.